

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XÀ**

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Số ĐKKD: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XÀ****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XÀ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hòa Xà;

- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017 ngày 29/3/2017,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu: 861.217.623.153đ
- Lợi nhuận (LN) trước thuế: 3.561.224.709đ
- LN sau thuế của năm 2016: 2.228.637.214đ

Điều 2. Thông qua kế hoạch kế hoạch năm 2017 như sau:

1. Kế hoạch SXKD

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	840.481.701.000đ	
2	Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000đ	
3	Lợi nhuận sau thuế	2.400.000.000đ	

2. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa:

Stt	Danh mục	Kinh phí	Ghi chú
1	Cải tạo, sửa chữa Khách sạn Hải Vân	218.000.000đ	
2	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 20m ³ /ngày tại Khách sạn Ga Sài Gòn	300.000.000đ	
3	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải 25m ³ /ngày tại Khách sạn Kỳ Đồng	400.000.000đ	



4	Cải tạo, sửa chữa Biệt thự 7, 9, 9C, 10 tại Khách sạn Đường sắt Đà Lạt	1.028.920.000đ	
5	Mở rộng Nhà hàng Cà Ná Quán tại Khách sạn Cà Ná	3.289.000.000đ	
6	Sửa chữa Nhà hàng Khách sạn Hưng Triệu	100.000.000đ	
7	Mua mới 01 xe tải chở hàng tại Xí nghiệp Dịch vụ Vận tải Hỏa xa Sài Gòn	400.000.000đ	
8	Mua kho và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với nhà kho tại số 20/6 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.Hồ Chí Minh	Chưa có giá từ phía Công ty Kho bãi TP.HCM	

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị (HDQT).

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát (BKS).

Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận (LN) năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: đồng

1. LN sau thuế năm 2016:	2.338.637.214
2. Chênh lệch tỷ giá năm 2016 (không được chia theo Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài chính):	923.726
3. LN thực tế để phân phối:	2.337.713.488
- Quỹ đầu tư phát triển: (tương đương 86% LN thực tế):	2.010.433.600
- Quỹ khen thưởng (tương đương 7% LN thực tế):	163.639.944
- Quỹ phúc lợi (tương đương 7% LN thực tế):	163.639.944

Do tình hình về vốn kinh doanh, đầu tư khó khăn, nên phần dự định để chia cổ tức sẽ được để lại và đưa vào Quỹ đầu tư phát triển.

Các mục phân phối trên đã làm tròn số, số tiền lẻ được đưa vào Quỹ đầu tư phát triển.

Điều 7. Thông qua thù lao của HDQT và lương, thù lao của Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Thù lao của HDQT:

a. Chủ tịch HDQT: 5.000.000đ/tháng;

b. Thành viên HDQT: 3.000.000đ/tháng/người

2. Lương và thù lao BKS:

a. Trưởng BKS:

- Lương chuyên trách: 10.500.000đ/tháng;
- Phụ cấp cho các ngày lễ tết: 03 tháng lương chuyên trách/năm;
- Lợi ích khác: Tiền ăn trưa giữa ca theo mức chung của Văn phòng Công ty.

b. Thành viên BKS

- Thù lao: 2.000.000đ/tháng/người.

Mức thù lao này được áp dụng kể từ khi được ĐHĐCĐ thông qua cho tới khi có quyết định khác của ĐHĐCĐ.

Điều 8. Thông qua đơn vị kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty:

Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán A & C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Điều 9. Giao cho HĐQT triển khai, tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 10. Giao cho BKS giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- CĐ;
- Lưu: VP HĐQT.



**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
Trần Chiên Kim





CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XA

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Số ĐKKD: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

1. Thông tin Công ty: Công ty CP Sài Gòn Hòa xa, địa chỉ trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, mã số doanh nghiệp: 0300481625
2. Thời gian: 09 giờ 00 ngày 29 tháng 3 năm 2017.
3. Địa điểm: Lầu 2, Khách sạn Liberty SaiGon Parkview, 265 Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh.
4. Thành phần tham dự:
Chủ tọa: Bà Trần Thiên Kim, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT).
Cổ đông: 34 cổ đông (CD)/đại diện CD dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.712.695 cổ phần, tương đương 1.712.695 phiếu biểu quyết, chiếm 99,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
Ban kiểm soát (BKS):
Bà Huỳnh Thị Đào (Trưởng BKS), ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn (thành viên BKS), bà Lữ Thị Tiến (thành viên BKS).
5. Thông tin khác: Trước khi khai mạc ĐH, ông Phạm Lê Thắng có thông báo sẽ ghi âm cuộc họp; Bà Trần Thiên Kim từ chối yêu cầu này.

NỘI DUNG ĐH

1. Bà Trần Thiên Kim đọc diễn văn khai mạc ĐH.
2. Bà Huỳnh Thị Đào, thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐH (BKT) báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: Tham dự Đại hội (ĐH) có 34 CD/người đại diện CD dự họp, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 1.712.695 cổ phần, tương đương 1.712.695 phiếu bầu/biểu quyết, chiếm 99,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
3. Bà Trần Thiên Kim chỉ định ông Lưu Văn Kiên làm Thư ký ĐH.
4. Bà Trần Thiên Kim đề nghị ĐH bầu Ban kiểm phiếu (BKP) gồm 03 người: Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh và chỉ định bà Huỳnh Thị Đào và Lữ Thị Tiến kiểm phiếu-biểu quyết ĐH. ĐH biểu quyết bầu BKP với kết quả như sau:
 - Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CD/đại diện CD dự họp; CD không bỏ



phiếu: 9 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9993% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không tán thành: 3 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,0002% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Với kết quả 99,9993% phiếu biểu quyết tán thành, BKP gồm 03 người: Ông Lê Nguyễn Thanh Tuấn, ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh đã được thông qua.

5. Bà Tăng Thị Minh Tân trình bày Chương trình nghị sự. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự. ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 9 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.712.677 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9989% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không tán thành: 6 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,00035% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 3 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,00018% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 99,9989% phiếu biểu quyết tán thành, Chương trình nghị sự đã được thông qua.

7. Bà Tân trình bày Quy chế làm việc tại ĐH.

Ông Nguyễn Văn Phẩm có ý kiến: Đề nghị bổ sung vào quy chế quy định rõ tỷ lệ được thông qua các quyết định như trong Điều lệ Công ty, cụ thể Tờ trình số 1 là 75% số phiếu biểu quyết có mặt tại ĐH, các Tờ trình từ số 2 tới số 9 là 65% số phiếu biểu quyết có mặt tại ĐH.

Bà Kim có ý kiến: Nội dung đó đã có trong Điều lệ Công ty nên vẫn thực hiện theo Điều lệ.

Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại ĐH. ĐH biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại ĐH với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 9 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.686 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,9995% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.752 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,525% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 15 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0,00088% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 521.919 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,474% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số



phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,525% phiếu biểu quyết tán thành, Quy chế làm việc tại ĐH đã được thông qua.

8. Bà Tân trình bày Tờ trình số 1 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

Ông Phạm có ý kiến phát biểu:

- Sửa đổi, bổ sung Điểm e, khoản 1 điều 1 Điều lệ dự thảo (ĐLDT) “Về giải thích thuật ngữ”: “Người có liên quan” có nghĩa là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 điều 4 luật Doanh nghiệp và khoản 34 điều 6 luật Chứng khoán”

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 điều 11 (Liên quan đến quyền CĐ): “CĐ hoặc nhóm CĐ nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:”

- Sửa đổi, bổ sung Điểm b, khoản 3, điều 13 ĐLDT: (Liên quan đến triệu tập ĐHĐCĐ bất thường): “Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo năm đã kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;”

- Sửa đổi, bổ sung Điểm c, khoản 3, điều 13 ĐLDT (Liên quan đến triệu tập ĐHĐCĐ bất thường): “Khi số thành viên của HĐQT, BKS còn lại ít hơn theo quy định của pháp luật hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong điều lệ;”

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 điều 15 ĐLDT (Liên quan đến ủy quyền họp ĐHĐCĐ): “Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện”

- Sửa đổi, bổ sung Điểm a, khoản 2, điều 16 ĐLDT (Liên quan đến nhiệm vụ người triệu tập ĐHĐCĐ) “Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”

- Sửa đổi, bổ sung Điểm b, khoản 5, điều 16 ĐLDT (Liên quan đến đề xuất của CĐ vào chương trình họp ĐHĐCĐ) “ Vào thời điểm đề xuất, CĐ hoặc nhóm CĐ không có đủ ít nhất 05% cổ phần phổ thông ...”

- Sửa đổi bổ sung Điểm b, khoản 5, điều 16 ĐLDT (Liên quan đến đề xuất của CĐ vào chương trình họp ĐHĐCĐ bị từ chối): “Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”

- Sửa đổi bổ sung Khoản 1, điều 18 ĐLDT (Liên quan đến điều kiện họp

ĐHĐCĐ): “ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số CĐ dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết”.

- Sửa đổi bổ sung Khoản 1 điều 20 (Liên quan đến thông qua quyết định của ĐHĐCĐ): “ Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số CĐ đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả CĐ dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 25% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- d. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e. Tổ chức, giải thể công ty”

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 20 ĐLDT (Liên quan đến thông qua quyết định của ĐHĐCĐ): “ Các nghị quyết khác được thông qua khi được số CĐ đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả CĐ dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này ”

- Điều 20 của bản dự thảo hiện có 2 khoản, nhưng thiếu hoàn toàn quy định việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 3 điều 144 luật Doanh nghiệp. Theo đó, cần bổ sung thêm khoản: “(3) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 điều 21 ĐLDT (Liên quan đến thông qua quyết định của ĐHĐCĐ – bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản): “Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”

- Điều 21 của bản dự thảo có 8 khoản, thiếu hoàn toàn quy định những nội dung không được phép thực hiện hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 điều 143 luật DN.

Theo đó, cần bổ sung thêm khoản “(9) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
- b) Định hướng phát triển công ty;

- c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 25% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Tổ chức lại, giải thể công ty.”

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 điều 22 ĐLDT (liên quan đến Biên bản họp ĐHĐCĐ) “Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi đến tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty”

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 23 ĐLDT (về thời hạn tổ chức ĐHĐCĐ trong trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị hủy bỏ): “...Trường hợp quyết định của ĐHĐCĐ bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại ĐHĐCĐ trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Công ty nhận được quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này”.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 điều 24 ĐLDT (Về quyền đề cử ứng viên HĐQT của CĐ): “Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. CĐ hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên”.

- Điều 24 dự thảo hiện có 8 khoản, nhưng thiếu hoàn toàn Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 1 điều 151 luật DN.

Theo đó, cần bổ sung: “Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c. Có trình độ học vấn, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;

d. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và hiểu biết luật pháp”.

- Sửa đổi, bổ sung Điểm h, khoản 3, điều 25 ĐLDT (Về quyền hạn của HĐQT). “Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi của Công ty trong trường hợp được ĐHĐCD ủy quyền”

- Sửa đổi, bổ sung Điểm c, khoản 4 điều 25 (Về quyền hạn của HĐQT). “ Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ các hợp đồng của Công ty có giá trị nhỏ hơn 25% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty”.

- Bỏ Điểm đ, khoản 4 điều 25 ĐLDT (Về quyền hạn của HĐQT) do trùng lặp.

- Điều 25 dự thảo thiếu nội dung quy trách nhiệm cho HĐQT theo quy định tại khoản 4 điều 149 Luật DN và quyền tương ứng của cổ đông đối với HĐQT trong trường hợp HĐQT vi phạm nghĩa vụ quản lý công ty theo quy định tại điều 163 Luật DN. Theo đó, cần bổ sung “10. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời hạn ít nhất 01 năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.

11. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật này;

b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;

c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

đ) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty sẽ tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp thành viên khởi kiện bị bác yêu cầu khởi kiện”.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 32 ĐLDT (Về quyền đề cử của CĐ đối với ứng viên BKS): “Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên”.

- Sửa đổi, bổ sung Điểm a và b Khoản 4 điều 35 ĐLDT (Về giá trị hợp đồng không bị vô hiệu hóa): Đề nghị phần nội dung giá trị hợp đồng sửa từ 35% thành 20%.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 điều 37 (Về quyền sao chụp tài liệu của CĐ): “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được uỷ quyền của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này”.

* Ông Nguyễn Kim Cương có ý kiến: Về điều kiện tỷ lệ cổ đông có mặt để tiến hành họp ĐHĐCĐ, đề nghị vẫn giữ tỷ lệ 65% như Điều lệ hiện hành; tỷ lệ thông qua quyết định tại ĐH, đề nghị vẫn giữ nguyên tỷ lệ như Điều lệ hiện hành.

* Ông Phạm Lê Thắng có ý kiến: Đề nghị quy định rõ các nội dung phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại ĐH, không thực hiện bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, định hướng phát triển Công ty, bầu, bãi miễn, bãi nhiệm thành viên HĐQT, BKS, mua, bán tài sản có giá trị từ 25% tổng tài sản của Công ty theo BCTC kiểm toán gần nhất, Báo cáo tài chính, giải thể Công ty.

* Ông Đỗ Xuân Thu có ý kiến: Tỷ lệ đề thông qua quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản là ít nhất 75% chấp thuận.

Bà Kim đã có ý kiến về các ý kiến đóng góp của CĐ, trong đó nêu cụ thể một số ý kiến được chấp thuận toàn bộ, một số ý kiến được chấp thuận một phần, một số ý kiến sẽ giữ nguyên theo dự thảo Điều lệ đã gửi cho các CĐ.

Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 01 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ, ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 01 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.

• Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

– Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

– Biểu quyết không tán thành: 521.941 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

– Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 1 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ không được thông qua. Công ty tiếp tục sử dụng Điều lệ hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

9. Bà Tân trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT và TGD, trong đó có Kết quả SXKD năm 2016, Kế hoạch 2017, Hoạt động của HĐQT.

10. Bà Đào trình bày Báo cáo hoạt động của BKS.

11. Bà Tân trình bày Thông báo về danh sách của người có liên quan và lợi ích liên quan.

12. Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán.

13. Bà Lưu Thị Lê trình bày Tờ trình số 2 về việc thông qua kết quả kinh doanh năm 2016, Tờ trình số 3 về việc thông qua kế hoạch năm 2017, Tờ trình số 4 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, Tờ trình số 5 về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của HĐQT, Tờ trình số 6 về việc thông qua Báo cáo năm 2016 của BKS, Tờ trình số 7 về việc phân phối lợi nhuận năm 2016, Tờ trình số 8 về việc phương án lương, thù lao HĐQT và BKS.

14. Bà Đào trình bày Tờ trình số 9 về việc chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

15. ĐH cùng thảo luận.

Ông Thắng, đại diện cho các nhóm cổ đông gồm Nguyễn Văn Phẩm, Phạm Lê Thắng, Nguyễn Kim Cương, Phan Văn Dũng, Đỗ Xuân Thu...có ý kiến: Yêu cầu giải thích lý do bà Kim thay thế ông Đường làm chủ tài khoản để ký kết các hợp đồng với ngân hàng khi HĐQT chấp thuận ông Đường nghỉ hưu; ông Đường ký Báo cáo tài chính với tư cách TGD có đúng không, HĐQT có tuyển dụng và bổ nhiệm lại TGD theo quy định không; yêu cầu Chủ tịch HĐQT trình cho các CĐ kiểm tra các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT trong năm qua, không trình được thì copy gửi; yêu cầu HĐQT đăng chi tiết các nghị quyết hoặc biên bản họp HĐQT trên website Công ty để các CĐ tiện giám sát, kiểm tra; ông Đường nghỉ hưu và ký lại hợp đồng lao động như người lao động đi làm và nhận lương theo hình thức nào, yêu cầu trình hợp đồng lao động của ông Đường để CĐ kiểm tra; ông Đường nghỉ hưu nhưng vẫn kinh doanh thuốc lá có phải không; TGD là ai khi ông Đường nhận quyết định nghỉ hưu; yêu cầu báo cáo chi tiết: Doanh thu, chi phí, lợi nhuận của từng bộ phận bởi Báo cáo tài chính không có; yêu cầu báo cáo chi tiết cho ĐH về chi phí nhân công trên 21 tỷ, từng bộ phận như thế nào; báo cáo chi tiết chi phí dịch vụ mua ngoài là trên 46,3 tỷ đồng là những hạng mục gì; hợp đồng đặt cọc 165 triệu đồng của ông Đường để kinh doanh thuốc lá đã được thanh lý chưa; xử lý dự án đầu tư tại Phú Quốc như nào, yêu cầu báo cáo chi tiết; yêu cầu báo cáo chi tiết việc vay tiền và trả lãi trên 10 tỷ để làm gì, của ngân hàng nào và cá nhân nào; yêu cầu hủy kinh doanh thuốc lá vì nó nhiều rủi ro cho Công ty, lãi gia đình Chủ tịch hưởng, nhưng chi phí đưa vào Công ty, chúng tôi lên án và đề nghị chuyển công an điều tra xử lý; tại sao phải giao khoán kinh doanh thuốc lá; đề nghị tổ chức kinh doanh trực tiếp để mang lại hiệu quả cho Công ty, cổ đông và nhà nước; có khi nào xuất bán thuốc lá cho đại lý và người bán hàng đã bán xong mới viết hóa đơn cho người mua không; Chủ tịch HĐQT không có trình độ quản lý và nhận quyết định đầu tư nếu bị lỗi thì phải bồi thường; các hoạt động giao khoán kinh doanh thuốc lá hiện tại có liên quan gì đến Chủ tịch HĐQT hay không; ông Đường bà Liễu có kinh doanh thuốc lá hàng ngày hay không; các thành viên HDDQT, BKS, BDH có cho công ty vay không, gồm những ai, số tiền thế nào; tại sao ông Đường phải mang nhà, đất của mình ra đảm bảo khoản vay tại Agribank, số tiền bao nhiêu; yêu cầu phải trình cho ĐH kiểm tra các hợp đồng giao khoán với các đối tác trong thời gian qua, đặc biệt là giao khoán kinh doanh thuốc lá; tại sao HĐQT lại mang tài sản Công ty đi thế chấp tại Agribank để lấy tiền cho bố mẹ bà Kim kinh doanh thuốc lá, đề nghị có cơ quan chức năng ddieufu tra xem xét; 4/5 thành viên HĐQT liên quan đến kinh doanh thuốc lá dưới hình thức giao khoán, đề nghị minh bạch với các CĐ; Công ty Quế

Lâm là của ai, và có giao dịch gì với Công ty không; quy trình kinh doanh thuốc lá như thế nào, thuốc từ nhà máy về kho công ty rồi chuyển bán hay chuyển thẳng từ nhà máy cho khách hàng; nguyên tắc nhập thuốc theo hình thức nhập trước xuất trước hay hình thức nào, có khi nào để thuốc lá hết hạn hoặc bị ẩm ướt, mốc phải hủy bỏ hay bán hạ giá không, nếu có thì bao nhiêu và giá bán thế nào, bán cho ai; giá thuốc lá giao động bao nhiêu % tại cùng một thời điểm cho các khách hàng; nợ xấu với Công ty TNHH MTV Lâm Kim Ngọc và ông Phạm Minh Đức thì trách nhiệm cá nhân ông Đường phải chi trả, khi ký hợp đồng giao khoán không chặt để nợ xấu; lý do hàng tồn kho năm nay trên 70 tỷ lớn hơn năm trước là 51 tỷ; giải trình chi tiết thu khác từ hoạt động kinh doanh 14,5 tỷ được ghi trong Báo cáo tài chính; giải trình chi tiết chi khác trên 20 tỷ trên báo cáo tài chính; có tính tiền lãi chậm trả đối với khoản nợ của Công ty TNHH Thanh Tâm trên 29,6 tỷ, khoản lợi nhuận thu được từ công ty này có đủ trả lãi vay ngân hàng không; Lý do DNTN Tiến Đạt năm ngoài nợ 3,9 tỷ, năm nay nợ trên 17,2 tỷ bằng vốn điều lệ, có bảo lãnh hay không, nếu phá sản ai chịu trách nhiệm: Ông Đường hay bà Kim; xe giao hàng thuốc lá là xe Công ty hay thuê ngoài; Bà Lê Mỹ Dung nhận khoán kinh doanh thuốc lá có phải là GD Trung tâm DV Thương mại hay không; bà Dung làm việc tại công ty từ khi nào; cơ sở nào để cho cá nhân nhận khoán kinh doanh thuốc lá có doanh thu mấy trăm tỷ, rủi ro, yêu cầu dừng ngay; bà Dung có phải là người đứng tên cho ông Đường nhận khoán để né luật không; hợp đồng giao khoán kinh doanh thuốc lá cho bà Dung có an toàn không, có đúng luật không; tại sao ông Đường phải mang tài sản gia đình đi thế chấp cho bà Dung kinh doanh; Trường BKS có tham gia kinh doanh thuốc lá cùng gia đình ông Đường không, có quan hệ gì với khách hàng mua thuốc lá là Công ty TNHH Tiến Đạt; ông Đường khẳng định sẽ bồi thường nếu đại lý không trả được tiền như công ty Thanh Tâm, nên giờ bà Kim làm đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm việc này, nếu không thì yêu cầu HĐQT phải thu hồi giấy phép kinh doanh thuốc lá, không được giao khoán; yêu cầu cho ĐH biết thanh lý hợp đồng giao khoán kinh doanh thuốc lá với ông Đường; Công ty Tiến Đạt có quan hệ gì với gia đình ông Đường, bà Kim không, tại sao cho nợ quá nhiều tiền, nếu phá sản thì ai trả tiền cho Công ty; yêu cầu dừng kinh doanh thuốc lá và bán quyền kinh doanh thuốc và thương hiệu Cotab cho người khác để Công ty thu về khoản tiền lớn, dự kiến 30 tỷ với mạng lưới bán hàng và sự độc quyền thương hiệu này sẽ có người mua; cần điều tra xem xét hình thức kinh doanh thuốc lá theo kiểu giao khoán cho gia đình ông Đường, lấy tài sản Công ty đi thế chấp để kinh doanh riêng; yêu cầu báo cáo công khai ngày tháng năm sinh và địa chỉ nơi đang

102
TY
IÂN
ON
XA
CH

cư trú của các thành viên HĐQT đang điều hành doanh nghiệp; bà Tân, bà Liễu, ông Đường, bà Kim có liên quan và tham gia vào việc kinh doanh thuốc lá hàng ngày hay không; yêu cầu giải trình các chi tiết về các giao dịch nhận khoản kinh doanh thuốc lá của ông Đường, nếu không sẽ mời công an vào điều tra và khởi tố; bà Dung đảm nhiệm GD TT DVTM có quan hệ thế nào với HĐQT, BKS, BDH, tại sao giao khoán cho bà Dung, có phải là hình thức thuê đứng tên không; yêu cầu bà Kim có văn bản cam kết chịu trách nhiệm nếu khách hàng không trả được tiền thuốc, yêu cầu dừng kinh doanh thuốc lá; các khách sạn, nhà hàng tại Bình Triệu hiện do ai quản lý, xây mới hay sửa chữa, quy mô thế nào; tại sao Công ty cho khách hàng nợ và lại đi vay theo kiểu tạm mượn các cá nhân 842 triệu; khoản vay 46 tỷ các cá nhân khác là những cá nhân nào; vay ông Nguyễn Phát bao nhiêu tiền, là khoản vay nào; vay các thành viên HĐQT và các cá nhân khác là những ai, số tiền từng người là bao nhiêu; tại sao lại cứ vay loanh quanh thành viên HĐQT và BDH Công ty; yêu cầu trình ra các hợp đồng giao khoán, đặc biệt là kinh doanh thuốc lá để kiểm tra tính minh bạch; đất tại 310/4B tại QL 13 TP.HCM đang kinh doanh cái gì có hiệu quả không; Công ty mua xe tải cho XN Dịch vụ Vận tải Hỏa xa Sài Gòn để chở thuốc lá đi bán hay chở thuê cho bên ngoài, nếu việc kinh doanh thuốc lá của Công ty theo phương án khoán thì chi phí đầu tư mua xe và hoạt động sẽ hạch toán thế nào; bộ phận KD thuốc lá có bao nhiêu người, làm việc tại đâu, quy trình mua bán, quản lý thuốc lá được thực hiện thế nào; hình thức thanh toán thuốc lá là chuyển khoản hay trả tiền mặt tại các cơ sở bán thuốc trong thành phố; tiền thuê kho bãi tại 20/6 Võ Văn Kiệt mỗi năm bao nhiêu tiền; năm nay người nhận khoán mới tiền giao khoán kinh doanh thuốc lá là bao nhiêu; yêu cầu giải thích rõ khoản phải thu khác 47,3 tỷ trên báo cáo tài chính.

Bà Kim có ý kiến: Người đại diện theo quy định của pháp luật là người ký hợp đồng và phía ngân hàng cũng yêu cầu như vậy; hợp đồng khoán và thanh lý hợp đồng không thuộc phạm vi phải trình ĐH.

Bà Đào có ý kiến: Ông Đường ký được vì có sự ủy quyền của bà Kim; khi ông Đường nghỉ hưu, HĐQT có ký lại hợp đồng lao động với ông Đường và bổ nhiệm ông Đường làm TGD, điều này phù hợp với Luật lao động và Điều lệ; hợp đồng giao khoán kinh doanh đã có từ trước, được thực hiện toàn Công ty, không phải chỉ áp dụng riêng cho Thương mại, không phải ông Đường thế chấp vay cho bà Dung kinh doanh mà cho hoạt động kinh doanh chung toàn Công ty; tại ĐH đã có nghe thông báo về danh sách người liên quan của Công ty, việc giao khoán kinh doanh thuốc lá đã giao cho bà Dung, và tôi không có liên quan tới Công ty Tiến Đạt.

Bà Kim phân công các thành viên HĐQT, BDH trả lời các câu hỏi khác.

Ông Đường có ý kiến: Công ty không mua xe vận tải cho XN Dịch vụ Vận tải Hỏa xa Sài Gòn để vận chuyển thuốc lá.

Bà Tân có ý kiến: Ông Đường nghỉ hưu và ký lại hợp đồng lao động như những người lao động khác trong công ty, hình thức lương công việc như những người lao động khác; ông Đường đã thôi nhận khoán cuối năm 2015 và người nhận khoán kế tiếp là bà Dung; thuốc lá từ nhà máy thuốc lá chuyển tới kho Công ty, sau đó mới xuất bán cho các đại lý và viết hóa đơn luân; tiền nợ của Công ty TNHH Thanh Tâm là nợ đối với hàng luân chuyển, không phải là chậm trả, tới hạn là phải thanh toán, nên không có lãi trả chậm; DNTN Tiến Đạt là khách hàng lâu năm của Công ty với số lượng hàng tiêu thụ tăng đều, công nợ là đối với hàng luân chuyển, ko có chậm trả, nếu họ phá sản thì người nhận khoán hiện tại phải chịu; Công ty thuốc lá Sài Gòn có cho mượn 2 xe tải, để chở hàng ra hành (hành theo chỉ định của khách hàng); việc giao khoán được thực hiện với các chi nhánh, chứ ko áp dụng với thuốc lá, Trung tâm DV Thương mại đã kinh doanh thuốc lá từ trước, nếu đại lý không trả tiền thì người nhận khoán phải chịu, hiện tại bà Kim, ông Đường, bà Liễu không nhận khoán; khi ông Đường ngưng nhận khoán, Công ty đã thanh lý hợp đồng giao khoán kinh doanh với ông Đường; tiền thuê kho bãi tại 20/6 Võ Văn Kiệt, Q.1 năm 2016 là 282.600.000đ; bà Lê Mỹ Dung đã làm việc tại Trung tâm Dịch vụ Thương mại từ trước khi cổ phần hóa, am hiểu công việc, có quan hệ tốt với Nhà máy thuốc lá và các khách hàng; việc chuyển đổi hình thức kinh doanh là phải xin ý kiến của ĐHĐCĐ.

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày chi tiết về doanh thu (DT), thuế tiêu thụ đặc biệt (T.TTĐB), phí quản lý (PQL), lợi nhuận (LN) của từng chi nhánh trong Công ty (các con số được làm tròn): Khách sạn Hải Vân: DT: 8,6 tỷ, T.TTĐB: 1,3 tỷ, PQL: 3,9 tỷ, LN: 4 triệu; Khách sạn Kỳ Đồng: DT: 4,297 tỷ, T.TTĐB: 676 triệu, PQL: 2,154 tỷ, LN: 0; Khách sạn Hưng Triệu: DT: 348 triệu, PQL: 84 triệu, LN: 0; Khách sạn Ga Sài Gòn: DT: 2,15 tỷ, PQL: 564 triệu, LN: 7,7 triệu; Khách sạn Cà Ná: DT: 8,4 tỷ, PQL: 428 triệu, LN: 36 triệu; Khách sạn Đường sắt Đà Lạt: DT: 2,3 tỷ, PQL: 1,312 tỷ, LN: 0; Trung tâm DV Thương mại: DT: 784 tỷ, PQL: 3,55 tỷ, LN: 232 triệu; Du lịch Đường sắt Sài Gòn: DT: 24,752 tỷ, PQL: 572 triệu, LN: 16.000đ; Địa ốc: DT: 215 triệu, LN: 0; XN Dịch vụ Vận tải Hỏa xa Sài Gòn: DT: 25,538 tỷ PQL: 1,382 triệu, LN: 2, 8 triệu; Văn phòng: DT: 1,3 tỷ, LN: 3,278 tỷ

Bình Triệu: DT: 664 triệu, PQL: 17 triệu, LN: 0; chi phí nhân công, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi tiết số tiền vay các thành viên HĐQT và người liên quan; chi

tiết thu khác từ hoạt động kinh doanh, chi khác, mức giao khoán kinh doanh thuốc lá; sau khi có quyết định thu hồi dự án của Ban quản lý phát triển Phú Quốc, Công ty đã thu hồi tiền đã ứng cho chủ đất trước đây, các chi phí đã triển khai như làm hàng rào, thăm định, đo đạc...được chuyển vào chi phí; vốn lưu động của Công ty sử dụng vốn vay, các chi nhánh vốn lưu động không lớn, tiền lãi vay tính cho Công ty thì không phải mà chủ yếu ở Trung tâm DV Thương mại, chi nhánh phải chịu chứ không phải Công ty chịu; vay ngân hàng là vay Agribank, vay các cá nhân hầu hết là cá nhân bên ngoài; tại 310/4B QL13 Tp.HCM theo dự án là có 2 nhà hàng và 1 tòa nhà cao tầng, đã hoàn thiện nhà hàng số 2, đưa vào kinh doanh từ tháng 7, nhà hàng số 1 mới xây thô, tòa nhà cao tầng chưa triển khai, bà Lê Thị Thu Bình làm Giám đốc; nợ tập trung ở Trung tâm DV Thương mại, trên hóa đơn xuất cho khách hàng có ghi thời hạn trả nợ, về vay mượn cá nhân: Các chi nhánh thỉnh thoảng thiếu tiền mặt thì có mượn người lao động, sau đó trả lại; khoản nợ với ông Nguyễn Phát phát sinh từ nhiều năm trước, đã trả dứt điểm; hầu hết các khoản thanh toán thuốc lá là chuyển khoản qua ngân hàng.

16. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua các Tờ trình, từ Tờ trình số 2 tới Tờ trình số 9. Kết quả biểu quyết như sau:

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 2 về việc thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng

số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 2 về việc thông qua kết quả kinh doanh năm 2016 được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 3 về việc thông qua kế hoạch năm 2017 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 3 về việc thông qua kế hoạch năm 2017 được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 4 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ

004E
CÔNG
CỔ PHẦN
HỮU
HẠN
TP. HCM

99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 4 về việc thông qua BCTC năm 2016 đã được kiểm toán được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 5 về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của HĐQT với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 5 về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của HĐQT được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 6 về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của BKS với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 6 về việc thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 của BKS được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 7 về việc phân phối lợi nhuận năm 2016 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 7 về việc phân phối lợi nhuận năm 2016 được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 8 về việc phương án lương, thù lao của HĐQT và BKS với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.

- Phương thức bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 8 về việc phương án lương, thù lao của HĐQT, BKS được thông qua.

ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 9 về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 9 về việc chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017 được thông qua.

17. Bà Tân trình bày dự thảo Nghị quyết của ĐH. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Nghị quyết của ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Nghị quyết của ĐH được thông qua.

18. Ông Kiên trình bày Biên bản. Bà Kim đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Biên bản của ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp; CĐ không bỏ phiếu: 6 phiếu biểu quyết.
- Phương thức bỏ phiếu:
 - Bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
 - Bỏ phiếu từ xa: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Biểu quyết hợp lệ: 1.712.689 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 99,99965% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp, trong đó:

- Biểu quyết tán thành: 1.190.740 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 69,5243% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.949 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 30,4753% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

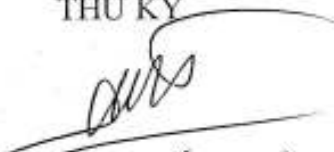
Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 69,5243% phiếu biểu quyết tán thành, Nghị quyết của ĐH được

thông qua.

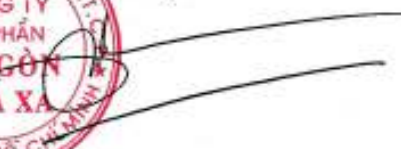
Biên bản kết thúc lúc 21h00 cùng ngày.

THƯ KÝ


Lieu Van Kien

BAN KIỂM PHIẾU




Trần Thiên Kim


Nguyễn Sinh Chinh

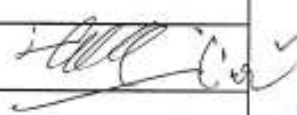
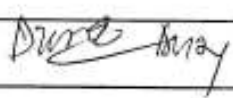

Lê Nguyễn Thanh Điền

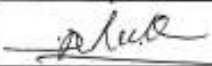

Nguyễn Trang Huân

C.P.★

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XÁ

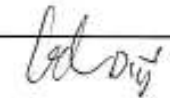
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG DỰ HỢP ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

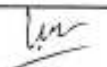
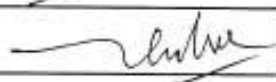
Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX001	Bùi Thị Thu Hằng	025248281	3	3		
SHX002	Chu Bùi Ngọc	131620706	3	3		
SHX003	Dương Văn Hải	250421255	3	3		
SHX004	Huỳnh Thị Thu Vân	022957452	3	3		
SHX005	Hoàng Lưu Linh	023951508	3	3		
SHX006	Hoàng Minh Thuận	024422785	3	3		
SHX007	Hoàng Thị Phương	022105777	900	900		
SHX008	Huỳnh Công Xuân Vũ	023129989	3	3		
SHX009	Huỳnh Thị Diễm Hằng	023362103	3	3		
SHX010	Hà Văn Trường	250454071	3	3		
SHX011	Lê Mỹ Dung	020621978	36.830	36.830		
SHX012	Lê Nguyễn Hoàng Thương	205283603	3	3		
SHX013	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	023151531	100	100		
SHX014	Lê Quang Thái	022998230	3	3		
SHX015	Lê Thanh Hoàng	321143679	3	3		
SHX016	Lê Thanh Tùng	174651679	3	3		

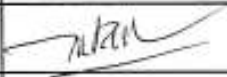
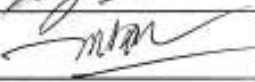
Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX017	Lê Thị Lệ Nga	58159000001	1.610	1.610		
SHX018	Lê Thị Quyên	172190074	3	3		
SHX019	Lê Thị Thủy Tiên	023898586	3	3		
SHX020	Lê Văn Phước	205001974	86.000	86.000		
SHX021	Lê Văn Thi	250761248	3	3		
SHX022	Lý Hưng Cường	022326183	3	3		 ✓
SHX023	Lưu Thị Lê	022499984	4.870	4.870		
SHX024	Lưu Văn Tư	020603966	3	3		
SHX025	Lương Ngọc Liên	023086214	10	10		
SHX026	Lương Đức Chí	022245799	3	3		
SHX027	Mai Kim Minh	020538213	3	3		
SHX028	Nguyễn Bá Chánh	023258221	3	3		
SHX029	Nguyễn Bá Linh	024692338	172.000	172.000		 ✓
SHX030	Nguyễn Hoàng Phú	321271761	3	3		
SHX031	Nguyễn Hữu Toại	250396439	3	3		
SHX032	Nguyễn Khắc Vũ	034081001681	3	3		
SHX033	Nguyễn Kim Cương	220731450	3	3		 ✓
SHX034	Nguyễn Minh Đức	0820680000025	10	10		 ✓

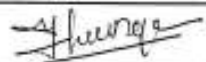
Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX035	Nguyễn Ngọc Xuân Thanh	025677414	3	3		
SHX036	Nguyễn Phương Nam	022105658	3	3		
SHX037	Nguyễn Phước Nguyên	312137192	3	3		
SHX038	Nguyễn Phạm Hoàng Long	225184105	3	3		
SHX039	Nguyễn Phạm Hoàng Lân	225309764	3	3		
SHX040	Nguyễn Quốc Trang	022550786	3	3		
SHX041	Nguyễn Thanh Hồ	370993748	3	3		
SHX042	Nguyễn Thanh Tâm	168265532	5.907	5.907	<i>gửi</i>	<i>Nguyễn Đức Duy</i>
SHX043	Nguyễn Thị Hiếu	024413117	3	3		
SHX044	Nguyễn Thị Hồng	024792186	1.310	1.310		
SHX045	Nguyễn Thị Hồng Yến	331833701	3	3		
SHX046	Nguyễn Thị Kim Ngân	311691327	3	3		
SHX047	Nguyễn Thị Mỹ Như	272234809	3	3		
SHX048	Nguyễn Thị Ngà	020052788	31.880	31.880		<i>ngà</i>
SHX049	Nguyễn Thị Ngọc Dung	025896760	3	3		<i>Phong</i>
SHX050	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	024288922	3	3		<i>Nguyen</i>
SHX051	Nguyễn Thị Sương	215009188	3	3		
SHX052	Nguyễn Thị Thanh Mai	010162000012	10	10		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX053	Nguyễn Thị Thùy Linh	023541916	3	3		
SHX054	Nguyễn Thị Thắm	151265498	3	3		
SHX055	Nguyễn Thị Xinh	250499536	3	3		
SHX056	Nguyễn Thị Xuân Vẽ	022275631	3	3		
SHX057	Nguyễn Trường Kha	311740060	3	3		
SHX058	Nguyễn Văn Phẩm	168034575	172.000	172.000		<i>Nguyễn Văn Phẩm</i> ✓
SHX059	Nguyễn Văn Thanh Đạt	025175240	3	3		
SHX060	Nguyễn Văn Xuân	020375019	3	3		
SHX061	Ngô Kim Bích	023845623	3	3		<i>Ngô Kim Bích</i> ✓
SHX062	Ngô Sơn Thịnh	024851976	4.000	4.000		<i>Ngô Sơn Thịnh</i> ✓
SHX063	Ngô Thành Hiệp	022648542	3	3		
SHX064	Ngô Văn Lợi	024224020	3	3		
SHX065	Ngô Văn Sơn	270375693	3	3		<i>Ngô Văn Sơn</i>
SHX066	Phan Xuân Tùng	023707474	3	3		<i>Phan Xuân Tùng</i> ✓
SHX067	Phan Quốc Việt	023483873	3	3	<i>Phan Quốc Việt</i>	✓
SHX068	Phan Văn Dũng	020201301	3	3		<i>Phan Văn Dũng</i> ✓
SHX069	Phạm Hoàng Thịnh	023130249	3	3		
SHX070	Phạm Hoàng Việt	225317527	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX071	Phạm Kim Liên	023948583	10	10		
SHX072	Phạm Lê Thắng	037072000087	3	3		
SHX073	Phạm Mỹ Anh	024392518	3	3		
SHX074	Phạm Nguyễn Thị Bích Nga	023601737	3	3		
SHX075	Phạm Ngọc Hân	351942539	3	3		
SHX076	Phạm Ngọc Mai	020991232	3	3		
SHX077	Phạm Ngọc Nở	022359084	3	3		
SHX078	Phạm Ngọc Phương	020991213	3	3		
SHX079	Phạm Như Hồng	011974235	300	300		
SHX080	Phạm Nhật Tuấn	250378299	3	3		
SHX081	Phạm Phúc Toàn	025400245	3	3		
SHX082	Phạm Thị Sen	250018965	3	3		
SHX083	Phạm Thị Thu Thủy	024750020	3	3		
SHX084	Phạm Thị Tuyết Ngọc	225070274	3	3		
SHX085	Phạm Tuấn Việt	025268293	3	3		
SHX086	Phạm Văn Nhơn	022359021	3	3		
SHX087	Quách Thị Thanh Mai	250412640	1.600	1.600		
SHX088	Trương Cao Hiền	023421665	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX089	Trương Quốc Dũng	024473851	100	100		
SHX090	Trương Tấn Kính	225209226	3	3		
SHX091	Trương Ái Liễu	022318644	10.180	10.180		 ✓
SHX092	Trần An Liên	022301853	3.600	3.600		 ✓
SHX093	Trần Bình	250638524	3	3		
SHX094	Trần Bộ Thiên	022352286	900	900		
SHX095	Trần Kim Hoàng	020802664	3	3		
SHX096	Trần Kim Vạng	022548179	3	3		
SHX097	Trần Kim Đức	023711881	3	3		
SHX098	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	025435724	3	3		
SHX099	Trần Phúc Hậu	021600034	3	3		
SHX100	Trần Quang Đạt	023609639	3	3		
SHX101	Trần Thiên Kim	024915368	542.170	542.170		 ✓
SHX102	Trần Thị Hương	023707115	3	3		✓
SHX103	Trần Thị Lệ Hằng	022135115	3	3		
SHX104	Trần Thị Thanh Tâm	025278421	3	3		
SHX105	Trần Vĩ Đường	020291722	5.500	5.500		 ✓
SHX106	Trịnh Kim Hạnh	021077487	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX107	Trịnh Kế Mong	145023868	3	3		
SHX108	Trịnh Thị Hương Lan	024843476	300	300		
SHX109	Tô Huệ Lâm	023544926	3	3		
SHX110	Tăng Thị Minh Tân	022778711	31.600	31.600		 ✓
SHX111	Tạ Hoàng Giang	250424318	3	3		
SHX112	Tạ Thị Minh Hà	272623681	3	3		
SHX113	Võ Quang Trí	225127548	3	3		
SHX114	Vũ Thị Hồng	250905748	3	3		
SHX115	Vũ Thị Liên	031037956	3	3		
SHX116	Vũ Thị Út Đào	273159488	3	3		
SHX117	Vũ Văn Thanh	025932142	3	3		 ✓
SHX118	Đinh Việt Đức	022925053	3	3		 ✓
SHX119	Đoàn Văn Tuấn	79058001164	20.000	20.000	Tăng Thị Minh Tân	 ✓
SHX120	Đào Thị Bích Hằng	023183039	3	3		
SHX121	Đào Lý Thuyết	023483871	3	3		
SHX122	Đào Thanh Hùng	023388194	3	3		
SHX123	Đào Văn Tâm	020881525	3	3		
SHX124	Đặng Ngọc Hải	331244707	3	3		

Mã số biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/ĐKKD	Số cổ phần	Số phiếu bầu/biểu quyết tương ứng	Người đại diện/ Người được ủy quyền	Ký xác nhận
SHX125	Đặng Thị Hồng Phương	151299899	3	3		
SHX126	Đỗ Công Thành	025682065	3	3		
SHX127	Đỗ Duy Linh	381239170	3	3		
SHX128	Đỗ Hữu Nghi	092078000172	3	3		 ✓
SHX129	Đỗ Xuân Thu	171569052	86.000	86.000		 ✓
SHX130	Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Đại Lâm	0302149574	500.000	500.000		Trần Thị Ái Liên ✓